

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HSST

Ngày: 17 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Cao Thế;
2. Ông Mai Đức Việt.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXX-ST, ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Thanh H, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1990; tại xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Giáo viên; nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đại M và bà Nguyễn Thị L; có vợ Trần Thị Mỹ L, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26 tháng 4 năm 2021, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Đăng T, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1989; tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Kinh doanh; nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn T và bà Nguyễn Thị L; có vợ Trần Thị L, có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Bị cáo Trương Văn L, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1996; tại xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Công nhân; Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông

Trương Văn B và bà Hồ Thị S; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Bị cáo Trương Văn X, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1988; tại xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Công nhân; nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trương Văn M và bà Nguyễn Thị D, có vợ Trương Thị H, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Hồ Văn P, sinh năm 1991; nghề nghiệp: Sửa xe ô tô; địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Chị Trần Thị L, sinh năm 1990; nghề nghiệp: Giáo viên; địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Chị Trương Thị H, sinh năm 1991; nghề nghiệp: Nội trợ; địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

- *Người làm chứng:* Chị Trần Thị Mỹ L, địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21 tháng 01 năm 2022, Đội CSĐTTP về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Quảng Ninh phối hợp với Công an xã A tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã A. Quá trình tuần tra, tổ công tác phát hiện, bắt quả tang tại quán cafe Bun ở thôn C, xã A có các đối tượng gồm: Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T, Trương Văn X và Trương Văn L có hành vi đánh bài ăn tiền bằng hình thức “cáo tố” bằng quân bài tu lơ khơ, đặt mỗi ván 10.000 đồng (mười nghìn đồng), tổ đến 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Mỗi người chơi được chia 03 (ba) quân bài trong bộ bài tu lơ khơ 52 (năm mươi hai) quân, quy ước với nhau, 03 (ba) quân bài cùng loại lớn nhất, tiếp theo là 03 (ba) quân bài liên tiếp, đến 03 (ba) quân bài Tây, còn lại tính điểm. Nếu ai có 03 (ba) quân bài lớn nhất thì ăn hết số tiền đặt cược, còn nếu bằng điểm nhau (gọi là “Chầu”) thì những người còn lại được đặt thêm tiền để chơi tiếp. H, T, L, X thống nhất sau mỗi ván “Chầu” thì để lại số “tiền xâu” là 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Tuy nhiên, chưa thu được tiền xâu thì bị Công an huyện Quảng Ninh phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình bắt quả tang, đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.790.000 đồng (năm triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 02 (hai) bộ bài tu lơ khơ loại 52 quân bài mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Về vật chứng: Ngày 21 tháng 01 năm 2022, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên

chiếc bạc 5.790.000 đồng (năm triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 02 (hai) bộ bài tu lơ khơ loại 52 quân bài mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Ngoài ra còn thu giữ:

+ 01 (một) điện thoại di động OPPO màu xanh, đã qua sử dụng của Nguyễn Thanh Hậu;

+ Tạm giữ số tiền 6.100.000 đồng (sáu triệu một trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam từ Nguyễn Đăng T;

+ Tạm giữ số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động IPHONE XI PROMAX đã qua sử dụng của Trương Văn L;

+ Tạm giữ số tiền 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động RIDMI NOTE8 PRO màu xanh điện thoại đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YMAHA loại EXCITER, BKS: 73G1.180.66 tên chủ xe Trương Văn Xuân từ Trương Văn X;

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, Cơ quan điều tra đã chuyển số tiền 5.790.000 đồng (năm triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đến Kho bạc nhà nước huyện Quảng Ninh để bảo quản theo quy định.

Ngày 27/01/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ điện thoại và giấy tờ trên cho các bị cáo Nguyễn Thanh H, Trương Văn L, Trương Văn X là chủ sở hữu; trả lại 6.100.000 đồng (sáu triệu một trăm nghìn đồng) cho Nguyễn Đăng T; 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) cho Trương Văn X; 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) cho Trương Văn L là số tiền không liên quan đến việc đánh bạc.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-TA, ngày 12-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H và đồng phạm phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thanh H Nguyễn Đăng T, Trương Văn L, Trương Văn X; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T, Trương Văn X; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với Trương Văn L, Trương Văn X, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T. Xử phạt tiền đối với Nguyễn Thanh H từ 23.000.000 đồng đến 27.000.000 đồng, Nguyễn Đăng T từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng; xử phạt Trương Văn L, Trương Văn X mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ số tiền 5.790.000 đồng (năm triệu bảy

trăm chín mươi nghìn đồng) và 02 (hai) bộ bài tu lơ khơ loại 52 (năm mươi hai) quân bài.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; các bị cáo nhất trí với đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát huyện Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T, Trương Văn L, Trương Văn X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các Bị cáo thống nhất, hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 21 tháng 01 năm 2022, các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T, Trương Văn L, Trương Văn X đánh bạc trái phép bằng hình thức “cào tổ” tại quán cafe Bun của Nguyễn Thanh H, thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 5.790.000 đồng, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý; đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân. Các bị cáo là những người có sức khỏe, có nhận thức nhưng không chịu khó lao động, rèn luyện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội mà ngược lại thích ăn chơi, sát phạt nhau, tư lợi và mục đích là nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tương ứng với tính chất vụ án mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và dè dặt, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng xem xét các tình tiết khác đối với các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T, Trương Văn L, Trương Văn X cùng rủ nhau đánh bạc, không có sự chuẩn bị, bàn bạc, phân công cụ thể nên

phải chịu trách nhiệm hình sự tương đương nhau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh H có 01 tiền sự, tuy nhiên bị cáo và bị cáo Trương Văn X đã giúp cứu người trong trận lũ lịch sử năm 2020, bị cáo Nguyễn Đăng T được Chủ tịch UBND xã A tặng Giấy khen vì có thành tích tham gia phong trào văn hóa cơ sở nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T phạm tội lần đầu nên chưa cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt hình phạt tiền đối với các bị cáo; áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trương Văn X, Trương Văn L là hoàn toàn phù hợp. Các Bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập và không phải chịu hình phạt bổ sung.

Trong vụ án này, chị Trần Thị Mỹ L là người đã mua 02 bộ bài tu lơ khơ mà Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T, Trương Văn L, Trương Văn X sử dụng vào việc đánh bạc. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định chị Linh không biết H, T, L, X dùng bài để đánh bạc nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO màu xanh, đã qua sử dụng của Nguyễn Thanh H; 01 (một) điện thoại di động IPHONE XI PROMAX, đã qua sử dụng của Trương Văn L; 01 (một) điện thoại di động RIDMI NOTE8 PRO màu xanh điện thoại đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu YMAHA loại EXCITER, BKS: 73G1.180.66 của Trương Văn X. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) Trương Văn L mượn của Hồ Văn P; số tiền 6.100.000 đồng của chị Trần Thị L đưa cho Nguyễn Đăng T đi trả nợ; số tiền 2.600.000 đồng chị Trương Thị H đưa cho Trương Văn X đi mua sắm tết, các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Cơ quan Công an thu giữ tại chiếu bạc 5.790.000 đồng (năm triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; 02 (hai) bộ bài tu lơ loại 52 (năm mươi hai) quân bài cần tịch thu tiêu hủy là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T, Trương Văn L, Trương Văn X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo

quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333, Điều 414, Điều 423 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T, Trương Văn L, Trương Văn X phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H phạt tiền 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng). Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T phạt tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục; gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND xã A giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn X 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục; gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND xã A giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.790.000 đồng (năm triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) được niêm phong trong 01 (một) gói được gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Ninh theo biên bản bàn giao ngày 25 tháng 01 năm 2022; tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tu lơ có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 12-4-2022.

3. *Án phí hình sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đăng T, Trương Văn L, Trương Văn X mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Các bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THAHS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn